

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HS-ST
Ngày: 17-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Văn Thanh
2. Bà Phạm Thị Hiền

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lưu Thị Liên - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Ma Quang Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2017/QĐXX-HS ngày 30 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: **Nguyễn Thanh T** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1989, tại tỉnh Kontum; Hộ khẩu thường trú: Tổ x, khu phố y, phường z, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Địa chỉ: Tổ x, khu phố y, phường z, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Nguyên làm nghề Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Minh H; Bị cáo là con một; Vợ: Không; Con: 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại, hiện trú tại địa chỉ Tổ x, khu phố y, phường z, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1999;
2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1997;

Cùng địa chỉ: Khu phố xx, phường yy, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (ông D và bà N vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hồ Thị P, Sinh năm 1977; Địa chỉ: Khu phố xx, phường yy, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt);

2. Ông Nguyễn Anh D, Sinh năm 1963; Địa chỉ: Khu phố xx, phường yy, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ x3, ấp y3, xã Châu Pha, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Tiên Q, Sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ x4, ấp y4, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH TH; Địa chỉ trụ sở: Khu phố x5, thị trấn y6, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang T - Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn L - Trưởng phòng tổ chức. Nhận ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 11/10/2016 (có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Trương Văn V, Sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp An Hòa, xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt);

2. Ông Nguyễn Văn Đ, Sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp Tân Sơn, xã Châu Pha, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 06-10-2016, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-xxx (chủ sở hữu Công ty TNHH TH) lưu thông trên đường Châu Pha theo hướng về thành phố Bà Rịa. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp Tân Lễ B, xã Châu Pha, huyện Tân Thành thì xe Ô tô đâm vào phía sau xe mô tô biển số 72H1-yyy do anh Nguyễn Thanh N điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Sau khi va chạm với xe ô tô, xe 72H1-yyy tiếp tục lao về phía trước và va chạm vào phía sau xe mô tô 72D1- zzz do chị Nguyễn Thị T điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả: Anh Nguyễn Thanh N tử vong tại hiện trường, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 19 giờ 15 phút ngày 06-10-2016 xác định:

Địa điểm xảy ra tai nạn nằm đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 6m80. Trên mặt đường có nhiều cát và nước đọng lại do khi xảy ra tai nạn thời tiết có mưa nhỏ.

Sau khi tai nạn xảy ra:

- Vị trí xe ô tô biển số 72C-xxx dừng trên phần đường bên phải hướng từ xã Châu Pha đi thành phố Bà Rịa, đầu xe hướng về thành phố Bà Rịa, đèn chiếu sáng phía trước và các đèn báo phía sau trong tình trạng hoạt động. Tâm bánh xe trước bên phải cách lề chuẩn 0,1m, tâm bánh xe cuối ngoài cùng bên phải cách lề chuẩn 0,4m. Tâm bánh trước bên trái của xe ô tô cách tâm xe mô tô 72D1- zzz là 2,6m; tâm bánh xe bên phải phía trước cách tâm xe mô tô 72H1-yyylà 3.20m; tâm bánh xe cuối ngoài cùng bên phải cách vị trí vật làm chuẩn cố định 5,20m.

- Vị trí xe mô tô 72H1-121.47: sau khi va chạm xe mô tô bị đổ ngã ra mặt đường về phía bên phải xe, nằm trước đầu xe ô tô, đầu xe hướng về thành phố Bà Rịa, đuôi xe hướng về xã Châu Pha. Tâm trục bánh trước cách lề chuẩn 1,2m, tâm bánh sau cách lề chuẩn 0,9m. Tâm xe mô tô 72H1-yyycách tâm bánh trước xe mô tô 72D1- zzz là 1,9m

- Vị trí xe mô tô 72D1- zzz: sau khi va chạm xe mô tô bị đổ ngã ra mặt đường về phía bên phải xe, nằm chéo về phía trước bên trái đầu xe ô tô, đầu xe mô tô hướng về làn đường bên trái theo chiều lưu thông, đuôi xe quay về phía xe mô tô 72H1-121.47. Tâm trục bánh trước cách lề chuẩn 3,55m, tâm bánh sau cách lề chuẩn 2,35m. Tâm xe mô tô 72D1- zzz cách tâm bánh trước xe bên trái của ô tô 72C-xxx là 2,6m

- Vị trí nạn nhân Nguyễn Thanh N đã bị tử vong trong tư thế nằm ngửa, đầu nạn nhân dưới bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô 72C-016.81, chân đuôi về phía giữa đường. Từ vị trí đầu nạn nhân đo đến tâm xe mô tô 72H1-yyylà 3,2m.

Trên hiện trường để lại các dấu vết sau:

- Có 02 vết ma sát trên mặt đường có chiều hướng theo chiều lưu thông của xe ô tô. Đầu vết ma sát thứ nhất ở vị trí gần giữa đường, cuối vết ma sát là vị trí hai bánh sau cùng bên trái của xe ô tô, chiều dài vết ma sát là 4m55. Vết ma sát thứ hai nằm trên phần đường lưu thông của xe ô tô, song song và cách vết ma sát thứ nhất 1m20, điểm cuối vết ma sát là vị trí của hai bánh sau cùng bên phải của xe ô tô. 02 vết ma sát này được tạo ra trong quá trình xe ô tô được lái xe thẳng lại sau khi xảy ra tai nạn.

Căn cứ vào dấu vết trên hiện trường xác định tai nạn xảy ra do va chạm giữa xe ô tô 72C-xxx với xe Mô tô 72H1-121.47, sau đó xe mô tô 72H1-yyyva chạm tiếp vào xe mô tô 72D1- zzz. Trong đó, điểm va chạm đầu tiên (điểm đụng 1) là giữa xe ô tô 72C-xxx với xe mô tô 72H1-yyyở vị trí phần cản trước bên trái của xe ô tô (xung quanh khu vực hộc móc cáp bên trái) va chạm vào khu vực đuôi xe 72H1-121.47. Điểm va chạm thứ hai (điểm đụng 2) là giữa bánh trước của xe mô tô 72H1-yyyvới phần phía sau xe mô tô 72D1- zzz. Từ vị trí các điểm va chạm này chiếu thẳng xuống nền đường đều thuộc làn đường bên phải theo chiều các xe lưu thông.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 286/PC54-Đ4 ngày 21.11.2016, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã kết luận như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: biến dạng toàn bộ vùng đầu mặt. Xây sát kèm rách da toàn bộ vùng đầu mặt. Dập-vỡ xương chính mũi. Dập-vỡ xương gò má hai bên. Dập-vỡ xương hàm trên và dưới. Gãy mới toàn bộ răng. Tụ máu toàn bộ dưới da đầu. Dập-vỡ toàn bộ xương hộp sọ. Rách toàn bộ màng cứng. Nhu mô não chảy từ hộp sọ ra ngoài. Dập-chảy máu toàn bộ nhu mô não.

2. Nguyên nhân chết: Nguyễn Thanh N chết do đa chấn thương: dập-vỡ toàn bộ xương vùng đầu mặt, dập chảy máu toàn bộ não. Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu-mặt cơ thể nạn nhân theo cơ chế nén-ép. Trong máu tử thi Nguyễn Thanh N không tìm thấy cồn Ethanol.”

Với những chứng cứ và tình tiết nêu trên, tại Bản cáo trạng số 35/VKS-HS ngày 16 tháng 03 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về về kết luận khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y hay các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa ngày 21/4/2017, do bị cáo khai có uống từ 2 đến 3 ly rượu (khoảng 100ml) cùng với các anh **Trương Văn V** và Nguyễn Văn Đ, trước khi lái xe gây tai nạn. Vì vậy Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, để điều tra bổ sung. Quá trình điều tra bổ sung, anh Trương Văn V và anh Nguyễn Văn Đ cho biết không nhớ có ăn cháo với bị cáo tại quán cháo ở khu vực Ngã ba Cái Mép vào ngày 01/6/2016 hay không và nếu chưa cất xe về bãi giữ xe của công ty thì không uống rượu bia. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã có Công văn số 117/VKS-HS về việc giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T theo Bản cáo trạng số 35/VKS-HS ngày 16 tháng 03 năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn và quá trình điều tra vụ án, đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn TH và **bị cáo T** đã bồi thường chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) nên đề nghị ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tân Thành đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe ô tô biển số 72C-xxx cho Công ty TNHH TH; trao trả xe mô tô biển số 72H1-yyy cho bà **Hồ Thị P**; trả xe mô tô 72D1- zzz cho anh Nguyễn Tiến Q (là chủ sở hữu các tài sản này).

Ý kiến bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình người bị hại số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu).

Tại phần tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo không tranh luận và chỉ xin Hội đồng xét xử cho mức án treo.

Ý kiến của bà P và Công ty THHH TH: Không có yêu cầu và ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị T** và ông Nguyễn Tiến Q tuy vắng mặt nhưng không yêu cầu bồi thường và đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án; phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa, được thể hiện như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 06-10-2016, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-xxx, khi đến đoạn đường thuộc ấp Tân Lễ B, xã Châu Pha, huyện Tân Thành đã va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 72H1-121.47, do anh Nguyễn Thanh N điều khiển đang lưu thông cùng chiều, dẫn đến hậu quả anh Nguyễn Thanh N tử vong tại hiện trường.

Về nguyên nhân và lỗi dẫn đến vụ tai nạn: Bị cáo khai nhận tại thời điểm gây tai nạn bị cáo lưu thông với tốc độ 36km/h và khoảng cách trước khi xảy ra tai nạn giữa xe bị cáo và bị hại là 20m. Theo Điều 12 Luật giao thông đường bộ, Điều 11, Thông tư 13/2009/TT-BGTVT ngày 17/7/2009 của Bộ giao thông vận tải, quy định “*Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo*” và hướng dẫn cụ thể tại khoản 1 Điều 12 Thông tư 13/2009/TT-BGTVT ngày 17/7/2009 của Bộ giao thông vận tải, quy định các phương tiện tham gia giao thông phải giữ khoảng cách an toàn tối thiểu là 30m khi lưu thông với tốc độ 60km/h trở xuống.

Do vậy Hội đồng xét xử có cơ sở nhận định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn trên do lỗi của bị cáo điều khiển xe ô tô, là nguồn nguy hiểm cao độ, lưu thông trên đường không giữ khoảng cách an toàn tối thiểu là 30m đối với xe chạy liền trước xe của mình nên đã để xảy ra va chạm vào phía sau xe của anh Nguyễn Thanh N điều khiển cùng chiều phía trước, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, Điều 11, khoản 1 Điều 12 Thông tư 13/2009/TT-BGTVT ngày 17/7/2009.

Về khung hình phạt áp dụng cho bị cáo:

Tại các lời khai ngày 07/10/2016, 15/11/2016 và phiên tòa ngày 21/4/2017: Bị cáo khai có uống rượu cùng với các anh Trương Văn V và Nguyễn Văn Đ, trước khi lái xe gây tai nạn. Như vậy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo lấy lý do không nhớ để thay đổi lời khai và lời khai của bị cáo trước sau mâu thuẫn với nhau. Theo khoản 2 Điều 72 Bộ luật tố tụng hình sự quy định “*Lời nhận tội của bị can, bị cáo chỉ có thể được coi là chứng cứ, nếu phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Không được dùng lời nhận tội của bị can, bị cáo làm chứng cứ duy nhất để kết tội*” nên Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung là có căn cứ, đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 01/TTLT-BCA/VKSNDTC/TANDTC ngày 27 tháng 8 năm 2010.

Quá trình điều tra bổ sung: Anh Trương Văn V và anh Nguyễn Văn Đ khai không nhớ có ăn cháo với bị cáo tại quán cháo ở khu vực Ngã ba Cái Mép vào ngày 01/6/2016 hay không. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành đã có Công văn số 117/VKS-HS về việc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Xét các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Khi xảy ra tai nạn bị cáo đã rời khỏi hiện trường nên Cơ quan điều tra không đo được trong máu hoặc hơi thở của bị cáo có nồng độ cồn hay không. Người làm chứng anh V, anh Đ cũng không xác định được bị cáo có uống rượu tại quán cháo trước khi lái xe hay không. Như vậy ngoài lời khai của bị cáo thì cho đến phiên tòa hôm nay các cơ quan chức năng không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc bị cáo có sử dụng bia rượu trước khi lái xe gây tai nạn cho anh N vào ngày 06/10/2016.

Căn cứ tại Điều 10 Bộ luật tố tụng hình sự, quy định “...*Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về các cơ quan tiến hành tố tụng. Bị can, bị cáo có quyền nhưng không buộc phải chứng minh là mình vô tội*”, nên Hội đồng xét xử đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, suy đoán theo hướng có lợi cho bị cáo, không áp dụng tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự quy định “*Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm*”, như vậy, hành vi điều khiển ô tô lưu thông trên đường nhưng không chấp hành quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng cho anh N của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng số 35/VKS-HS ngày 16 tháng 03 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã được học và cấp giấy phép lái xe, sử dụng xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây nên nỗi đau thương vô hạn cho gia đình người bị hại. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tích cực cùng chủ phương tiện thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu) và họ có đơn bãi nại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang một mình nuôi con nhỏ nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa bị cáo đồng ý tự nguyện tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) cho gia đình người bị hại là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận;

- Bà Hồ Thị P và ông Đỗ Văn L, đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH TH, không yêu cầu gì nên không xem xét.

- Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Tiến Q không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Bộ luật hình sự; Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 11, khoản 1 Điều 12 Thông tư 13/2009/TT-BGTVT ngày 17/7/2009 của Bộ giao thông vận tải; Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 18 (mười tám) tháng tù, về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị N số tiền còn lại 20.000.000 đồng (hai mươi triệu).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (một triệu) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- THA DS huyện Tân Thành;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Tân Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

Hoàng Bảo Ngọc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành (02);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.**Hoàng Bảo Ngọc**